

Thừa Thiên Huế, ngày 01 tháng 6 năm 2016

Dự thảo

BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY
Về kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016

I. Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2015

1. Những thuận lợi và khó khăn:

Năm 2015 đánh dấu một năm có nhiều chuyển biến đối với ngành Du lịch Việt Nam. Sau thời gian liên tục sụt giảm từ nửa đầu năm 2014 cho đến tháng 7 năm 2015 lượng khách quốc tế đến Việt Nam đã có tăng trưởng so với cùng kỳ năm 2014, đưa tổng số khách quốc tế đến Việt Nam năm 2015 tăng nhẹ so với năm 2014. Đặc biệt là khách du lịch nội địa có xu thế tăng so với năm 2014. Với những điều kiện thuận lợi đó hoạt động của Công ty cũng vẫn gặp nhiều khó khăn về các đối thủ cạnh tranh với sự tăng nhanh các cơ sở lưu trú mới trên địa bàn; đầu tư tài chính tại một số đơn vị liên doanh liên kết trước đây thua lỗ, giải thể; Cơ sở vật chất tại các đơn vị xuống cấp, thiếu đồng bộ. Các dự án đầu tư mở rộng của Công ty chưa được triển khai. Hiệu quả công tác sales marketing còn thấp; Các sản phẩm, cơ sở hạ tầng và quản lý nhà nước phục vụ du lịch trên địa bàn vẫn chưa được quan tâm, sản phẩm du lịch còn đơn điệu, thiếu sự liên kết, phối kết hợp giữa các đơn vị kinh doanh hoạt động du lịch trên địa bàn.

KẾT QUẢ KINH DOANH NĂM 2015

Đ.vị tính: 1000đ

CHỈ TIÊU		ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC						THỰC HIỆN NĂM 2015
		VPCT và TTVH HUYỀN TRẦN	ĐỘI XE DL HƯƠNG GIANG	TT DV DL HƯƠNG GIANG	KS HƯƠNG GIANG	C.TY TNHH MTV LHHG	C.TY CPDL MỸ AN	
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,076,811	2,607,980	21,635,355	38,298,800	12,756,039	4,811,161	81,186,146
1	Giá vốn hàng bán	358,814	1,709,309	11,568,961	7,505,133	7,798,418	1,618,345	30,558,980
2	Lương & chi phí khác hoạt động chính	911,974	519,063	5,861,303	18,617,696	1,884,972	1,941,955	29,736,963
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp hành chính		298,906	947,692	5,288,185	2,481,448	325,294	9,341,525

II	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (GOP)	(193,977)	80,702	3,257,399	6,887,786	591,201	925,567	11,548,678
1	Chi phí tiền lãi ngân hàng							-
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	494,888	691,147	311,368	4,000,716	113,489	688,315	6,299,923
3	Tiền thuê đất	2,664,528		988,252	1,284,312		51,356	4,988,448
4	Phân bổ chi phí thương hiệu	7,099,953		88,267	477,909		122,800	7,788,929
5	Chi phí VP công ty	15,103,218						15,103,218
III	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(25,556,564)	(610,445)	1,869,512	1,124,849	477,712	63,096	(22,631,840)
IV	Lợi nhuận từ liên doanh	8,959,725						8,959,725
1	C.ty TNHH Khách sạn Kinh Thành (vốn góp 49%)	5,559,725						5,559,725
2	C.ty TNHH Khách sạn Sai Gòn Morin (vốn góp 50%)	3,400,000						3,400,000
V	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	(16,596,839)	(610,445)	1,869,512	1,124,849	477,712	63,096	(13,672,115)

Các khoản trích lập dự phòng được hạch toán vào chi phí Văn phòng công ty

- Đầu tư Trung tâm du lịch Hùng Vương (Nhà hàng Bình Minh): Do Không thực hiện dự án.	333,761,391
- Quỹ khen thưởng và phúc lợi chi vượt số dư	1,901,087,880
- Phân bổ chi phí CCDC từ năm 2013 - 2015	3,727,930,433
- Giá trị tài sản dưới 30Tr.đ chuyển từ TSCĐ sang phân bổ CCDC năm 2015 tại Ks Hương Giang	801,851,389
- Chi phí đào tạo (nhận chuyển giao từ CPH năm 2007)	380,653,513
- Thuế TNDN từ PPV năm 2006 (nhận chuyển giao từ CPH năm 2007)	352,626,000
- Tài sản Casino chưa khấu hao hết (đã ngưng hoạt động)	312,715,536
- Thoái vốn đầu tư tại Cty CK SaiGon Tourrist	2,320,000,000

2. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh năm 2015

a) Kết quả kinh doanh riêng của Công ty

Stt	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện	Kế hoạch 2015	Thực hiện	TH2015/TH2014 (%)	TH2015/KH2015
-----	----------	-----	-----------	---------------	-----------	-------------------	---------------

			2014		2015		(%)
1	Doanh thu BH và cung cấp DV	triệu đồng	59.683	66.370	63.261	106,00	95,32
2	Giá vốn hàng bán	"	51.498	59.750	60.793	118,05	101,75
3	Lợi nhuận gộp về BH và cung cấp DV	"	8.185	6.620	2.468	30,15	37,28
4	Doanh thu hoạt động tài chính	"	12.428	10.486	9.884	79,53	94.259,01
5	Chi phí tài chính	"	6.898	7	2.328	33,75	32.257,14
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	"	12.552	9.487	22.317	177,80	235,24
7	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	"	1.163	7.612	-12.293	-1057,01	-162,50
8	Thu nhập khác	"	1.201	-	1.488	123,90	-
9	Chi phí khác	"	3.023	-	3.408	11.2735,6	-
10	Lợi nhuận khác	"	-1.822	-	-1.920	-105,32	-
11	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	"	-658	7.612	-14.213	-2160,03	-186,72
12	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN	"	-658	7.612	-14.213	-2.160,03	-186,72

3. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ khác:

a) Về đầu tư, mua sắm:

Trong năm qua, Ban Điều hành Công ty đã bám sát các Nghị quyết của HĐQT Công ty để triển khai thực hiện công tác đầu tư, mua sắm theo đúng trình tự, thủ tục quy định của Nhà nước và HĐQT.

Việc đầu tư mua sắm trong năm chủ yếu để chống xuống cấp cơ sở vật chất, đảm bảo chất lượng dịch vụ phục vụ khách. Đã triển khai các thủ tục thực hiện đầu tư cải tạo, mua sắm tại Khách sạn Hương Giang Resort & Spa, bao gồm các hạng mục như: Cải tạo, nâng cấp toàn bộ hệ thống trang trí song mây, đồ rời bằng song mây; thay mới hệ thống điều hòa, khóa cửa, bình nước nóng tại khu A; mua sắm ghế nhà hàng, dụng cụ phục vụ tiệc buffet, chén bát; cải tạo sảnh thạch cao, hệ thống điện trần sảnh khu C, lan can nổi khu A với khu B, đèn biển hiệu khách sạn. Tổng mức đầu tư là 5,2 tỷ đồng từ nguồn khấu hao tài sản.

- Tổng Giám đốc Công ty đã có báo cáo trình Hội đồng quản trị Công ty xem xét xây dựng Khu nhà xưởng bãi đỗ xe tại Đường Thủy Dương – Tự Đức; Công ty đã trực tiếp làm việc và hợp tác với đơn vị tư vấn: Viện Quy hoạch Xây dựng Thừa Thiên Huế để xây dựng các phương án tổng thể của dự án. Sau khi Công ty TNHH Lữ Hành Hương Giang nhận sáp nhập Trung tâm Dịch vụ Du lịch Hương Giang và đội xe ô tô từ Văn phòng Công ty, Đơn vị đã đầu tư mới 4 Xe (2 Xe 45 chỗ và 2 xe 34 chỗ) để xúc tiến phát triển dịch vụ vận chuyển khách du lịch.

- Dự án tại 101 Hùng Vương, Huế (Nhà hàng Bình Minh): Hiện nay phương án đầu tư của Công ty chưa phù hợp với yêu cầu quy hoạch của tỉnh. Thời gian thuê đất còn ngắn, vì vậy Công ty chỉ nâng cấp một số phòng ăn để tổ chức kinh doanh và tiếp tục nghiên cứu phương án đầu tư phù hợp.

- Dự án 85 Nguyễn Chí Diểu, Huế: Đã tiến hành hoàn thành thủ tục thành lập pháp nhân mới. Hiện tại Công ty đang tập trung giải tỏa 02 hộ dân ở phía sau khu đất của dự án để mở rộng thêm 1.674 m², nâng tổng diện tích đất của dự án từ 4.697 m² lên 6.371 m². Dự kiến thời gian hoàn thành việc giải phóng mặt bằng trong quý 3/2017.

- Dự án tại Công ty CP Du Lịch Mỹ An: Đang hoàn thiện các thủ tục cuối cùng để triển khai đầu tư mới dự án khu nghỉ dưỡng nước khoáng nóng Mỹ An với tổng dự toán 25 triệu Đô la Mỹ.

b) Về công tác tài chính:

Tình hình tài chính trong năm của Công ty luôn được phản ánh trung thực, kịp thời, minh bạch và tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước. Đã thực hiện soát xét kết quả kiểm toán cuối năm theo quy định. Duy trì công tác kiểm tra, kiểm soát nội bộ, kiểm soát dòng tiền tại các cơ sở. Thực hiện kiểm soát chi phí có hiệu quả, kiểm soát giá vốn. Tích cực thu hồi công nợ, giảm số nợ phải thu, nợ xấu.

Về thực hiện kiểm tra giám sát nội bộ: Đã xây dựng và triển khai quy trình mua hàng, kế hoạch kiểm tra giám sát nội bộ. Thực hiện kiểm soát chi phí có hiệu quả, kiểm soát giá vốn.

Về kiểm tra, giám sát và sử dụng dòng tiền: hàng quý các đơn vị chi nhánh tổng hợp nguồn khấu hao tài sản để chuyển tiền lên công ty. Trong năm 2015, các đơn vị thực hiện vẫn còn chậm so với yêu cầu đặt ra.

Về thu nợ, giảm nợ: Đến thời điểm 31/12/2015, theo báo cáo của đơn vị kiểm toán một số khoản công nợ phải thu của 2 chi nhánh có thời gian nợ kéo dài chưa thu được hoặc có khả năng không thu hồi được. Vấn đề này các chi nhánh cần phải xác định trách nhiệm trong công tác quản lý tại đơn vị theo quy chế của công ty.

Phối hợp cung cấp hồ sơ với đơn vị tư vấn để hoàn thành việc xác định giá trị doanh nghiệp để phục vụ cho việc thoái phần vốn nhà nước tại Công ty.

c) Công tác thị trường:

Triển khai kế hoạch để các Chi nhánh cùng tham gia công tác quảng bá tại Hội chợ VITM tổ chức tại Hà Nội. Khảo sát thực tế việc tổ chức các dịch vụ nước khoáng nóng tại Nha Trang.

Các chi nhánh chủ động triển khai hoạt động quảng bá, tiếp thị và bán hàng trực tuyến qua mạng. Phân công nhiệm vụ nhân viên sales theo các mảng thị trường. Thực hiện chính sách gắn trách nhiệm, quyền lợi với kết quả khai thác được của nhân viên sales.

Triển khai thực hiện chính sách kích cầu, khuyến mãi trong mùa thấp điểm bằng giảm giá, gói sản phẩm kích cầu, thực hiện bán chéo sản phẩm các đơn vị trong hệ thống.

d) Về tổ chức bộ máy, cơ chế quản lý điều hành:

Trong năm qua, Công ty tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy, hoàn thiện cơ chế điều hành theo hướng tinh gọn, thể hiện rõ vai trò quản lý của Công ty cùng với việc bảo đảm tính chủ động của các chi nhánh.

Tiếp tục kiện toàn, sắp xếp bộ máy, lao động tại các Chi nhánh, đơn vị trực thuộc. Triển khai các thủ tục điều động, bổ nhiệm cán bộ tại Ks Hương Giang và khách sạn Saigon Morin theo nhiệm kỳ. Cơ cấu nhân sự tại Trung tâm Văn hóa Huyền Trân. Triển khai kế hoạch tái cấu trúc tại Công ty TNHH một thành viên Lữ hành Hương Giang đi vào hoạt động ổn định. Kiện toàn hoạt động của đội xe vận chuyển du lịch.

Triển khai công tác đào tạo tại chỗ ở các chi nhánh. Thực hiện đầy đủ các chế độ về bảo hiểm và các chính sách cho người lao động trong dịp lễ tết theo quy định.

Trong năm 2015, Ban Tổng Giám đốc Công ty đã kịp thời lập các Báo cáo, Tờ trình xin ý kiến HĐQT đối với các vấn đề theo quy định của Điều lệ và tổ chức thực hiện đầy đủ các Nghị quyết của HĐQT Công ty.

4. Đánh giá chung:

1. Về kết quả kinh doanh: Mặc dù có những khó khăn, nhưng các chi nhánh đã nỗ lực khai thác các mối quan hệ với các Công ty lữ hành có nguồn cung khách lớn và có tiềm năng; Thực hiện nhiều hình thức bán hàng, quan tâm duy trì chất lượng các dịch vụ; Chú trọng việc khai thác các nguồn khách tại chỗ thông qua hội nghị, hội thảo (MICE) và các sự kiện lớn.

Kết quả kinh doanh một số đơn vị liên doanh liên kết mang nguồn thu chủ yếu cho Công ty không đạt chỉ tiêu kế hoạch, một số đơn vị khác còn lâm vào tình trạng lỗ. Hoạt động của 02 Công ty con bước đầu đi vào ổn định, đã giảm lỗ mạnh so với năm trước.

2. Việc tuân thủ, chấp hành các quy định của Công ty tại các đơn vị phụ thuộc đã có những chuyển biến tích cực.

3. Việc giải quyết các dự án tồn tại: Một số dự án, liên doanh liên kết trên thực tế không còn hoạt động trong nhiều năm, nhưng chưa giải quyết dứt điểm các thủ tục để thu hồi vốn được như: Công ty Đầu tư và phát triển Du lịch Thuận An, Công ty Cổ phần Dịch vụ Du lịch Huế, Công ty Liên doanh Nhà Hàng Việt Nhật.

4. Vai trò, trách nhiệm đối với Công ty của những người đại diện phần vốn, những người trực tiếp tham gia quản lý điều hành tại các đơn vị liên doanh liên kết còn có những hạn chế.

II. Kế hoạch SXKD năm 2016:

1. Những thuận lợi và khó khăn

Sau khi mở đường bay theo hình thức charter flight từ Bangkok - Huế, Tỉnh Thừa Thiên Huế đã xúc tiến mở đường bay từ Huế - Đà Lạt và Huế - Nha Trang, đây là cơ hội lớn để tổ chức khai thác thị trường khách du lịch nội địa. Năm 2016, theo dự báo lượng khách tàu biển đến từ Hồng Kông, Ý, Tây Ban Nha, Anh, Mỹ, Canada, Úc đã có sự gia tăng đáng kể. Sự chuyển đổi cơ cấu sở hữu vốn tại Công ty sẽ tạo điều kiện để nâng cao năng lực tài chính, đẩy mạnh việc đầu tư nâng cao năng lực kinh doanh, năng lực cạnh tranh của Công ty.

Bên cạnh đó, hoạt động kinh doanh du lịch năm 2016 tiếp tục đối diện với những khó khăn như năm 2015, ngoài ra việc tăng lệ phí các điểm tham quan; chính sách miễn giảm thuế đất sẽ hết hiệu lực; cơ sở lưu trú trên địa bàn tăng nhanh .v.v. sẽ ảnh hưởng lớn đến kết quả kinh doanh của Công ty trong năm 2016.

KẾ HOẠCH KINH DOANH NĂM 2016

Đơn vị tính: 1.000 đ

CHỈ TIÊU		ĐƠN VỊ TRỰC THUỘC				KẾ HOẠCH NĂM 2016
		VPCT và TTVH HUYỀN TRẦN	KS HUƠNG GIANG	C.TY TNHH MTV LHHG	C.TY CPDL MỸ AN	
I	Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	1,459,000	41,656,143	44,590,260	5,835,000	93,540,403
1	Giá vốn hàng bán	385,500	7,902,917	26,947,147	919,000	36,154,564

2	Lương & chi phí khác hoạt động chính	1,283,500	13,102,931	8,533,857	3,325,000	26,245,288
3	Chi phí quản lý doanh nghiệp hành chính		11,371,333	3,754,368	626,000	15,751,701
II	Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (GOP)	(210,000)	9,278,962	5,354,888	965,000	15,388,850
1	Chi phí tiền lãi ngân hàng			162,496		162,496
2	Chi phí khấu hao TSCĐ	500,000	3,748,647	1,473,782	770,000	6,492,429
3	Tiền thuê đất		2,926,106	2,138,263	55,000	5,119,369
4	Chi phí thương hiệu và Phân bổ khác	2,956,070	84,686	62,004		3,102,760
5	Chi phí VP công ty	4,629,392				4,629,392
III	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	(8,295,462)	2,519,523	1,518,343	140,000	(4,117,596)
IV	Lợi nhuận từ liên doanh	9,600,834				9,600,834
1	C.ty TNHH Khách sạn Kinh Thành (vốn góp 49%)	5,927,940				5,927,940
2	C.ty TNHH Khách sạn Sai Gòn Morin (vốn góp 50%)	3,672,894				3,672,894
V	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	1,305,372	2,519,523	1,518,343	140,000	5,483,238
*	Dự kiến trích lập dự phòng năm 2016 (1+2+3)	14,257,868				14,257,868
1	Trích lập dự phòng phải thu khó đòi	303,000				303,000
2	Trích lập dự phòng lỗ lũy kế tại các C.ty con, LD (SD: 31/12/2015)	9,295,868				9,295,868
-	<i>Công ty CP DL Thiên Phúc</i>	<i>689,822</i>				<i>689,822</i>
-	<i>Công ty TNHH DL Lăng Cô</i>	<i>1,051,195</i>				<i>1,051,195</i>
-	<i>Công ty Lữ Hành Hương Giang</i>	<i>2,339,443</i>				<i>2,339,443</i>
-	<i>Công ty CP Mỹ An</i>	<i>5,215,407</i>				<i>5,215,407</i>
3	Chi phí thuê đất tại KS. Morin (Từ T7/2014 đến 31/12/2016)	4,659,000				4,659,000
VI	Tổng lợi nhuận kế toán trước sau thuế	(12,952,496)	2,519,523	1,518,343	140,000	(8,774,630)

3. Các giải pháp chủ yếu:

- Kiện toàn tổ chức bộ máy từ Văn phòng Công ty đến các đơn vị như khách sạn Hương Giang, Công ty CP Du lịch Mỹ An; sáp nhập đội xe Du lịch Hương Giang và Trung tâm DVDL Hương Giang vào Công ty Lữ hành Hương Giang; tăng tính tự chủ của các chi nhánh trong hoạt động kinh doanh; bổ sung cơ chế ủy quyền, giao quyền cho các chi nhánh gắn với việc xác định trách nhiệm cụ thể.

- Ban hành các Quy chế, quy định phù hợp với xu hướng quản trị hiện đại, đảm bảo sự vận hành xuyên suốt, thống nhất trong toàn Công ty. Nâng cấp phần mềm SMILE, đào tạo và chuyển giao phần mềm quản lý SAP.

- Đẩy mạnh công tác kiểm soát nội bộ; hệ thống hóa biểu mẫu báo cáo quản trị. Kiểm tra, giám sát các khoản chi phí; tổ chức quản lý nguồn vốn khấu hao tài sản cố định và nguồn phân bổ chi phí trả trước dài hạn hàng năm. Tối ưu hóa lợi nhuận và tinh giản tối đa các chi phí gián tiếp. Cắt giảm các chi phí không tạo ra giá trị gia tăng cho sản phẩm dịch vụ. Lập phương án giải quyết hồ sơ giải thể các đơn vị liên doanh liên kết kém hiệu quả hoặc đã không còn hoạt động.

Cải cách chế độ tiền lương, nâng cao phúc lợi cho người lao động trên cơ sở nâng cao năng suất lao động và hiệu quả kinh doanh. Nghiên cứu cơ chế khoán doanh thu, chi phí gắn với chế độ thưởng cho một số dịch vụ. Tiếp tục tinh giản, sắp xếp, chọn lọc lao động; Hoàn thiện định biên lao động, mô tả công việc, đánh giá năng lực thực hiện công việc. Triển khai có hiệu quả các chương trình đào tạo, tuyển dụng nhân sự quản lý, nhân sự có kỹ thuật cao.

- Thay đổi cách thức sales marketing; đánh giá phân khúc thị trường để xác định chiến lược về nguồn khách và giá bán phù hợp. Đẩy mạnh công cụ bán hàng trực tuyến online. Xây dựng có lựa chọn kế hoạch tham gia các Hội chợ du lịch quốc tế và trong nước với hình thức linh hoạt, đảm bảo hiệu quả. Tập trung tổ chức kinh doanh, khai thác thị trường khách nội địa, các sự kiện hội nghị, hội thảo, tiệc.

- Triển khai việc đầu tư sửa chữa, mua sắm trang thiết bị, công cụ dụng cụ theo kế hoạch được phê duyệt để phục vụ hoạt động kinh doanh, chống xuống cấp cơ sở kinh doanh, mở rộng và nâng cao năng lực kinh doanh của Công ty.

- Đảm bảo công tác an ninh an toàn, phòng cháy chữa cháy, phòng chống lụt bão, an toàn vệ sinh lao động, vệ sinh thực phẩm.

Trên đây là báo cáo của Tổng Giám đốc Công ty về kết quả kinh doanh năm 2015 và kế hoạch kinh doanh năm 2016. Kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty.

CÔNG TY CP DU LỊCH HƯƠNG GIANG